TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/DS-ST
Ngày: 11/02/2022
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bé.
2. Bà Đinh Thị Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hoàng Danh Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 2342/2020/TLST-DS, ngày 30 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi; theo quyết định nhập vụ án số 42/2021/QĐNVA-DS ngày 23 tháng 8 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXX-ST, ngày 27 tháng 12 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 15/2022/QĐST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Sơn Thị Á, sinh năm 1969; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T.

Người đại diện cho bà Sơn Thị Á: Anh Đỗ Hiếu Ng, sinh năm 1975; Địa chỉ: ấp A, xã Hòa H, huyện Vũng L, tỉnh V (Theo văn bản ủy quyền ngày 13/01/2022) (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Thạch Thị Kim L, sinh năm 1982 (vắng mặt không có lý do)

Anh Sơn Sa M, sinh năm 1980 (vắng mặt có lý do)

Cùng địa chỉ: ấp Ô Tr xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. SơnThị Sa R, sinh năm 1979; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do).

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do).

3. Huỳnh Thị Sa M, sinh năm 1965; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do).

4. Sơn Thị Sa V, sinh năm 1975; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do).

5. Thạch Thị H, sinh năm 1963; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do).

6. Thạch Thị Ph, sinh năm 1973; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do)

7. Sơn Thị Sa R, sinh năm 1975; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do)

8. Thạch Thị Chanh Đ, sinh năm 1972; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do)

9. Thạch Thị Linh Đ, sinh năm 1997; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do)

10. Thạch Thị M, sinh năm 1963; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do)

11. Thạch Thị S, sinh năm 1979; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do)

12. Trần Thị H, sinh năm 1972; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do)

13. Nguyễn Văn M, sinh năm 1967; Địa chỉ: ấp Ch, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do)

14. Thạch Thị S, sinh năm 1975; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 11/12/2020 của nguyên đơn bà Sơn Thị Á và tại phiên tòa anh Đỗ Hiếu Ng là người đại diện cho bà Sơn Thị Á trình bày:

Bà Á có làm đầu thảo loại hụi 5.000.000 (năm triệu) đồng một tháng khui 02 lần có 15 hụi viên cùng tham gia khui ngày 21/02/2020 trong đó có chị Thạch Thị Kim L (tên trong danh sách hụi là Pà M) tham gia 14 dây 27 phần. Việc tham gia góp hụi không lập thành văn bản, nhưng có danh sách hụi viên do đầu thảo lập rồi phô tô phát cho hụi viên theo dõi, hình thức hốt hụi là hụi viên nào bỏ thăm số tiền cao nhất thì hốt hụi, huê hồng trả cho đầu thảo 1.500.000 đồng/lần khui hụi. Cụ thể:

Dây hụi số 2: Chị L tham gia 01 phần ở lần khui thứ 4 chị L bỏ thăm với số tiền 3.290.000 đồng hốt được số tiền 33.810.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận. Sau khi hốt hụi chị L có đóng hụi chết cho bà Á, đến lần khui thứ 07 do các hụi viên không đến khui hụi nữa nên bà Á đã tuyên bố úp

hụi, sau khi úp hụi thì chị L không thực hiện trả số tiền hụi cho bà Á. Số tiền mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 01 phần hụi từ lần thứ 7 đến lần thứ 15 là 15.390.000 đồng.

Dây hụi số 4: Chị L tham gia 02 phần, ở lần khui thứ 2 chị L bỏ thăm phần 01 với số tiền 3.090.000 đồng hốt được số tiền 29.830.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, phần hụi sống còn lại chị L đóng là 1.910.000 đồng; Ở lần khui thứ 5 chị L bỏ thăm phần 02 số tiền là 3.590.000 đồng hốt được số tiền 34.100.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, đến lần khui thứ 07 do các hụi viên không đến khui hụi nữa nên bà Á đã tuyên bố úp hụi, sau khi úp hụi thì chị L không thực hiện trả số tiền hụi cho bà Á. Số tiền mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 02 phần hụi từ lần thứ 7 đến lần thứ 15 là 29.880.000 đồng.

Dây hụi số 7: Chị L tham gia 02 phần, ở lần khui thứ 1 chị L bỏ thăm phần 01 số tiền 1.300.000 đồng hốt được số tiền 51.800.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, chị L có đóng phần hụi sống còn lại là 3.700.000 đồng; Lần khui thứ 6 chị L bỏ thăm phần 02 số tiền là 3.990.000 đồng hốt được số tiền 34.090.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, đến lần khui thứ 07 do các hụi viên không đến khui hụi nữa nên bà Á đã tuyên bố úp hụi, sau khi úp hụi thì chị L không thực hiện trả số tiền hụi cho bà Á. Số tiền mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 02 phần hụi từ lần thứ 7 đến lần thứ 15 là 42.390.000 đồng.

Dây hụi số 9: Chị L tham gia 02 phần, ở lần khui thứ 4 chị L bỏ thăm phần 01 số tiền 3.790.000 đồng hốt được số tiền 28.310.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, chị L có đóng phần hụi sống còn lại là 1.210.000 đồng; Lần khui thứ 5 chị L bỏ thăm phần 02 số tiền là 3.800.000 đồng hốt được số tiền 32.000.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, đến lần khui thứ 07 do các hụi viên không đến khui hụi nữa nên bà Á đã tuyên bố úp hụi, sau khi úp hụi thì chị L không thực hiện trả số tiền hụi cho bà Á. Số tiền mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 02 phần hụi từ lần thứ 7 đến lần thứ 15 là 21.690.000 đồng.

Dây hụi số 10: Chị L tham gia 02 phần, ở lần khui thứ 2 chị L bỏ thăm phần 01 số tiền 3.110.000 đồng hốt được số tiền 29.570.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, chị L có đóng phần hụi sống còn lại là 1.890.000 đồng; Lần khui thứ 5 chị L bỏ thăm phần 02 số tiền là 3.800.000 đồng hốt được số tiền 32.000.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, đến lần khui thứ 07 do các hụi viên không đến khui hụi nữa nên bà Á đã tuyên bố úp hụi, sau khi úp hụi thì chị L không thực hiện trả số tiền hụi cho bà Á. Số tiền mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 02 phần hụi từ lần thứ 7 đến lần thứ 15 là 27.810.000 đồng.

Dây hụi số 15: Chị L tham gia 02 phần, ở lần thứ 4 chị L bỏ thăm phần 01 số tiền 3.590.000 đồng hốt được số tiền 30.510.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, chị L có đóng phần hụi sống còn lại là 1.410.000 đồng; Lần khui thứ 6 chị L bỏ thăm phần 02 số tiền là 4.220.000 đồng hốt được số tiền 32.020.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, đến lần khui thứ 07 do các hụi viên không đến khui hụi nữa nên bà Á đã tuyên bố úp hụi, sau khi úp hụi thì chị L không thực hiện trả số tiền hụi cho bà Á. Số tiền mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 02 phần hụi từ lần thứ 7 đến lần thứ 15 là 19.710.000 đồng.

Dây hụi số 18: Chị L tham gia 02 phần, ở lần khui thứ 2 chị L bỏ thăm phần 01 số tiền 3.140.000 đồng hốt được số tiền 29.180.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, chị L có đóng phần hụi sống còn lại là 1.860.000 đồng; Lần khui thứ 6 chị L bỏ thăm phần 02 số tiền là 4.100.000 đồng hốt được số tiền 33.100.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, đến lần khui thứ 07 do các hụi viên không đến khui hụi nữa nên bà Á đã tuyên bố úp hụi, sau khi úp hụi thì chị L không thực hiện trả số tiền hụi cho bà Á. Số tiền mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 02 phần hụi từ lần thứ 7 đến lần thứ 15 là 24.840.000 đồng

Dây hụi số 21: Chị L tham gia 02 phần, ở lần khui thứ 2 chị L bỏ thăm phần 01 số tiền 3.170.000 đồng hốt được số tiền 28.790.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, chị L có đóng phần hụi sống còn lại là 1.830.000 đồng; Lần khui thứ 6 chị L bỏ thăm phần 02 số tiền là 4.170.000 đồng hốt được số tiền 32.470.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, đến lần khui thứ 07 do các hụi viên không đến khui hụi nữa nên bà Á đã tuyên bố úp hụi, sau khi úp hụi thì chị L không thực hiện trả số tiền hụi cho bà Á. Số tiền mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 02 phần hụi từ lần thứ 7 đến lần thứ 15 là 23.940.000 đồng.

Dây hụi số 23: Chị L tham gia 02 phần, ở lần khui thứ 1 chị L bỏ thăm phần 01 số tiền 1.300.000 đồng hốt được số tiền 51.800.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, chị L có đóng phần hụi sống còn lại là 3.700.000 đồng; Lần khui thứ 3 chị L bỏ thăm phần 02 số tiền là 3.440.000 đồng hốt được số tiền 28.720.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, đến lần khui thứ 07 do các hụi viên không đến khui hụi nữa nên bà Á đã tuyên bố úp hụi, sau khi úp hụi thì chị L không thực hiện trả số tiền hụi cho bà Á. Số tiền mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 02 phần hụi từ lần thứ 7 đến lần thứ 15 là 47.340.000 đồng.

Dây hụi số 25: Chị L tham gia 02 phần, ở lần khui thứ 2 chị L bỏ thăm phần 01 số tiền 3.220.000 đồng hốt được số tiền 28.140.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, chị L có đóng phần hụi sống còn lại là 1.780.000 đồng; Lần khui thứ 4 chị L bỏ thăm phần 02 số tiền là 3.600.000 đồng hốt

được số tiền 31.800.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, đến lần khui thứ 07 do các hụi viên không đến khui hụi nữa nên bà Á đã tuyên bố úp hụi, sau khi úp hụi thì chị L không thực hiện trả số tiền hụi cho bà Á. Theo đơn khởi kiện bà Á yêu cầu số tiền mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 02 phần hụi từ lần thứ 7 đến lần thứ 15 là 29.790.000 đồng, tuy nhiên do tính nhầm nên số tiền mà mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 02 phần hụi ở dây này là 28.620.000 đồng không phải là 29.790.000 đồng.

Dây hụi số 26**:** Chị L tham gia 02 phần, ở lần thứ 2 chị L bỏ thăm phần 01 số tiền 3.230.000 đồng hốt được số tiền 28.010.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, chị L có đóng phần hụi sống còn lại là 1.770.000 đồng; Lần khui thứ 3 chị L bỏ thăm phần 02 số tiền là 3.420.000 đồng hốt được số tiền 28.960.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, đến lần khui thứ 07 do các hụi viên không đến khui hụi nữa nên bà Á đã tuyên bố úp hụi, sau khi úp hụi thì chị L không thực hiện trả số tiền hụi cho bà Á. Số tiền mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 02 phần hụi từ lần thứ 7 đến lần thứ 15 là 30.150.000 đồng.

Dây hụi số 28: Chị L tham gia 02 phần ở lần thứ 4 chị L bỏ thăm phần 01 số tiền 3.610.000 đồng hốt được số tiền 30.290.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, chị L có đóng phần hụi sống còn lại là 1.390.000 đồng; Lần khui thứ 6 chị L bỏ thăm phần 02 số tiền là 4.380.000 đồng hốt được số tiền 30.580.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, đến lần khui thứ 07 do các hụi viên không đến khui hụi nữa nên bà Á đã tuyên bố úp hụi, sau khi úp hụi thì chị L không thực hiện trả số tiền hụi cho bà Á. Số tiền mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 02 phần hụi từ lần thứ 7 đến lần thứ 15 là 18.090.000 đồng.

Dây hụi số 29: Chị L tham gia 02 phần, ở lần khui thứ 3 chị L bỏ thăm phần 01 số tiền 3.430.000 đồng hốt được số tiền 28.840.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, chị L có đóng phần hụi sống còn lại là 1.570.000 đồng; Lần khui thứ 4 chị L bỏ thăm phần 02 số tiền là 3.610.000 đồng hốt được số tiền 30.290.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, đến lần khui thứ 07 do các hụi viên không đến khui hụi nữa nên bà Á đã tuyên bố úp hụi, sau khi úp hụi thì chị L không thực hiện trả số tiền hụi cho bà Á. Số tiền mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 02 phần hụi từ lần thứ 7 đến lần thứ 15 là 26.640.000 đồng.

Dây hụi số 30**:** Chị L tham gia 02 phần, ở lần khui thứ 3 chị L bỏ thăm phần 01 số tiền 3.430.000 đồng hốt được số tiền 28.840.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, chị L có đóng phần hụi sống còn lại là 1.570.000 đồng; Lần khui thứ 4 chị L bỏ thăm phần 02 số tiền là 3.620.000 đồng hốt được số tiền 30.180.000 đồng (đã trừ huê hồng), việc giao nhận tiền hụi thì không có làm biên nhận, đến lần khui thứ 07 do các hụi viên không đến khui hụi nữa nên bà Á

đã tuyên bố úp hụi, sau khi úp hụi thì chị L không thực hiện trả số tiền hụi cho bà Á. Số tiền mà chị Kim L và ông Sa M còn nợ là 02 phần hụi từ lần thứ 7 đến lần thứ 15 là 26.550.000 đồng.

Tổng cộng 14 dây hụi 27 phần chị L và anh Sa M còn nợ lại bà Á là 383.040.000 đồng.

Nay bà Á khởi kiện yêu cầu chị Thạch Thị Kim l và ông Sơn Sa M phải hoàn trả tiền hụi còn nợ tổng cộng bằng 383.040.000 đồng, bà Á không yêu cầu tính lãi.

Tại bản tự khai ngày 15/3/2021 bị đơn chị Thạch Thị Kim L trình bày:

Chị có tham gia chơi hụi do bà Sơn Thị Á (tên thường gọi là Anh C) làm đầu thảo cụ thể loại hụi 5.000.000 đồng nữa tháng khui một lần có 15 hụi viên, lần khui đầu tiên là ngày 21/02/2020. Tổng cộng dây hụi chị tham gia với bà Á là 14 dây hụi, cụ thể:

Dây hụi thứ 2 chị tham gia 01 phần; dây hụi thứ 4; 7; 9; 10; 15; 18; 21; 23; 25; 26; 28; 29 và 30 mỗi dây chị tham gia 02 phần, trong các dây hụi chị tham gia đầu thảo ghi tên chị là Pà M các dây hụi này chị bỏ thăm khui hốt nhưng cụ thể số tiền bằng bao nhiêu và kêu hụi hốt ở lần khui thứ mấy thì chị không nhớ, do chị tham gia rất nhiều dây hụi. Nay chị thống nhất theo số tiền mà đầu thảo khởi kiện chị theo danh sách hụi viên mà đầu thảo cung cấp cho Tòa án, nhưng do nay chị bị nhiều người khởi kiện chị không còn khả năng thanh toán cho bà Á mà khi nào chị có tiền bao nhiêu thì chị trả cho bà Á bấy nhiêu.

Việc tham gia chơi hụi này thì chồng chị có biết, nhưng cụ thể như thế nào thì chồng chị không biết.

Tại bản tự khai ngày 20/5/2021 bị đơn anh Sơn Sa M trình bày: Vì lý do chị L là vợ của anh tham gia nhiều đầu thảo, hốt hụi của đầu thảo này đóng cho đầu thảo kia và hụi kêu quá cao, càng ngày hốt càng nhiều dây hụi và dây hụi bị úp chị L không có khả năng trả và anh cũng đã bán hết tài sản trong nhà để trả nợ hụi nhưng vẫn không đủ, vì vậy nay anh không còn gì để trả nữa.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 18/6/2021 bà Nguyễn Thị L là vợ của ông Nguyễn Văn M trình bày: Vợ chồng bà có tham gia dây hụi loại hụi 5.000.000 đồng nữa tháng khui một lần có 15 hụi viên lần khui đầu tiên là ngày 21/02/2020 do bà Sơn Thị Á (tên gọi là Anh C) làm đầu thảo, vợ chồng bà tham gia 02 dây nhưng ở dây hụi nào thì bà không nhớ, tên trong danh sách hụi tên là Minh L, phần hụi này vẫn còn sống, đầu thảo đã úp hụi lần thứ mấy thì bà không nhớ chính xác, sau khi úp hụi thì đầu thảo đã trả tiền hụi sống đầy đủ. Đối với biên nhận ngày 22/6/2020 mà bà Á cung cấp cho Tòa án là số tiền bà Á trả trong dây hụi khác không liên quan gì đến dây hụi mà bà Á kiện bà L. Nay bà không có tránh chấp gì đối với số tiền mà bà Á kiện bà L.

Tại bản tự khai ngày 02/7/2021 và văn bản ghi ý kiến không ngày tháng năm 2021 bà Thạch Thị Chanh Đ trình bày: Bà có tham gia dây hụi loại hụi 5.000.000 đồng nữa tháng khui một lần có 15 hụi viên lần khui đầu tiên là ngày

21/02/2020 do bà Sơn Thị Á (tên gọi là Anh C) làm đầu thảo, bà tham gia ở dây hụi số 02; 03; 04; 05; 06; 08; 09; 10; 12; 13; 14; 15; 17; 18 tên trong danh sách hụi bà tên là Manh Chanh Đ, phần hụi này bà còn sống ở dây hụi số 01; 04; 09; 10; 15 và 18, đầu thảo đã úp hụi ở lần khui thứ 07 sau khi úp hụi thì đầu thảo đã trả tiền hụi sống cho bà đầy đủ nay không còn nợ tiền hụi của bà nữa. Nay bà không có tranh chấp gì đối với số tiền mà bà Á kiện bà L.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 10/6/2021 bà Sơn Thị Sa R trình bày: Bà có tham gia dây hụi loại hụi 5.000.000 đồng nữa tháng khui một lần có 15 hụi viên lần khui đầu tiên là ngày 21/02/2020 do bà Sơn Thị Á (tên gọi là Anh C) làm đầu thảo, bà tham gia bao nhiêu phần bao nhiêu dây thì bà không nhớ, tên trong danh sách hụi bà tên là Sa Ràm V trong dây hụi này thì có phần bà đã bỏ thăm hốt hụi có phần bà chưa bỏ thăm hốt hụi, tuy nhiên cụ thể bao nhiêu phần hốt, bao nhiêu phần chưa hốt thì bà không biết, hiện nay dây hụi này đã úp hụi, sau khi úp hụi thì giữa bà với đầu thảo không có ngồi tính toán tiền hụi sống bao nhiêu phần chết bao nhiêu phần, tuy nhiên bà Á có làm một văn bản kêu bà ký tên để bà Á đi kiện chị L, thì bà có ký cho bà Á. Nay bà không có tranh chấp gì đối với số tiền mà bà Á kiện bà L, bà thống nhất để bà Á kiện bà L, sau khi bà Á kiện bà L xong giữa bà với bà Á sẽ ngồi tính toán lại phần nợ hụi với nhau.

Tại bản tự khai ngày 15/7/2021 bà Thạch Thị H trình bày: Bà có tham gia dây hụi do bà Sơn Thị Á (tên gọi là Anh C) làm đầu thảo, nhưng cụ thể dây hụi nào thì bà không nhớ, trong dây hụi mà bà tham gia góp hụi với bà Á thì có phần hụi bà sống có phần hụi bà đã bỏ thăm hốt hụi, sau khi úp hụi thì giữa bà với bà Á không có ngồi thỏa thuận phần hụi. Nay bà không có tranh chấp gì đối với số tiền mà bà Á kiện bà L, bà thống nhất để bà Á kiện bà L, sau khi bà Á kiện bà L xong giữa bà với bà Á sẽ ngồi tính toán lại phần nợ hụi với nhau.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 15 tháng 6 năm 2021 bà Sơn Thị Sa V trình bày: Bà có tham gia dây hụi loại hụi 5.000.000 đồng một tháng khui 02 lần khui lần đầu tiên là ngày 21/02/2020 có 15 hụi viên do bà Sơn Thị Á (tên gọi là Anh C) làm đầu thảo, tên trong danh sách hụi là Phùng Q nhưng cụ thể bao nhiêu dây, bao nhiêu phần thì bà không nhớ, trong dây hụi mà bà tham gia góp hụi với bà Á thì có phần hụi bà sống có phần hụi bà đã bỏ thăm hốt hụi, sau khi úp hụi thì giữa bà với bà Á không có ngồi thỏa thuận phần hụi và hiện nay bà Á có nợ tiền hụi của bà hay không, hay bà còn nợ tiền hụi của bà Á hay không thì bà cũng không biết. Nay bà không có tranh chấp gì đối với số tiền mà bà Á kiện bà L, bà thống nhất để bà Á kiện bà L, sau khi bà Á kiện bà L xong giữa bà với bà Á sẽ ngồi tính toán lại phần nợ hụi với nhau.

Tại bản tự khai ngày 15/6/2021 bà Thạch Thị M trình bày: Bà có tham gia chơi hụi do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo, việc tham gia chơi hụi thì bà Á có đưa cho bà danh sách hụi cho bà theo dõi, nhưng do bà tham gia nhiều dây hụi nên bà không nhớ từng dây hụi cụ thể và cũng không biết hiện nay hốt bao nhiêu phần và còn sống bao nhiêu phần vì vậy bà không thể cung cấp chính xác lời khai cho Tòa án, nhưng nếu

phần hụi mà bà tham gia với bà Á còn sống thì bà thống nhất để bà Á kiện các hụi viên đã hốt hụi sau đó giữa bà với bà Á sẽ tính toán với nhau, bà không có tranh chấp hay khiếu nại gì đối với việc bà Á khởi kiện chị L và anh Sa M.

Tại bản tự khai ngày 30/11/2021 bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà có tham gia chơi hụi do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo cụ thể dây hụi ngày 21/02/2021 loại hụi 5.000.000 đồng một tháng khui hai lần, bà tham gia dây hụi số 16, 17,18,19,20, 21,22,23,24,25,26,27,28,29,30 mỗi một dây bà tham gia 01 phần, đầu thảo có khui hụi đến lần khui thứ 6, lần khui thứ 7 thì đầu thảo tuyên bố bể hụi, trong các dây hụi này bà chưa bỏ thăm hốt hụi, bà thống nhất để bà Sơn Thị Á khởi kiện các hụi viên đã hốt hụi sau đó giữa bà với bà Sơn Thị Á sẽ tính toán với nhau, bà không có tranh chấp hay khiếu nại gì đối với việc bà Sơn Thị Á khởi kiện chị Thạch Thị Kim L và anh Sơn Sa M.

Tại văn bản ghi ý kiến không ngày tháng năm 2021 bà Trần Thị H trình bày: Bà có tham gia chơi hụi do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo dây hụi ngày 21/02/2020 gồm dây số 02; 05; 06; 08; 10; 13; 15 loại hụi 5.000.000 đồng tên trong dây hụi là 10 dương, sau khi úp hụi giữa bà với bà Á đã tính toán hụi sống, hụi chết xong hiện nay giữa bà với bà Á không ai còn nợ tiền của ai.

Tại văn bản ghi ý kiến không ngày tháng năm 2021 chị Thạch Thị Linh Đ trình bày: Chị có tham gia chơi hụi do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo dây hụi ngày 21/02/2020 gồm dây số 16; 17; 18; 19; 20; 21; 22; 23; 24; 26; 27; 28; 29 và 30 loại hụi 5.000.000 đồng tên trong dây hụi là Khum G, sau khi úp hụi giữa chị với bà Á đã tính toán hụi sống, hụi chết xong hiện nay giữa chị với bà Á không ai còn nợ tiền của ai.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 03/12/2021 bà Thạch Thị S trình bày: Bà có tham gia góp hụi do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo dây hụi ngày 21/02/2020 loại hụi 5.000.000 đồng có 15 hụi viên một tháng khui hai lần, dây hụi này thì bà vẫn còn sống, sau khi bể hụi thì đầu thảo chưa trả tiền hụi cho bà, nay bà thống nhất để bà Á khởi kiện bà L, sau đó giữa bà với bà Á sẽ tính toán hụi với nhau.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 03/12/2021 bà Thạch Thị S trình bày: Bà có tham gia góp hụi do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo dây hụi ngày 21/02/2020 loại hụi 5.000.000 đồng có 15 hụi viên một tháng khui hai lần, dây hụi này thì bà vẫn còn sống, sau khi bể hụi thì đầu thảo chưa trả tiền hụi cho bà, nay bà thống nhất để bà Á khởi kiện bà L, sau đó giữa bà với bà Á sẽ tính toán hụi với nhau.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 03/12/2021 bà Thạch Thị Ph trình bày: Bà có tham gia góp hụi do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo dây hụi ngày 21/02/2020 loại hụi 5.000.000 đồng có 15 hụi viên một tháng khui hai lần, dây hụi này thì bà vẫn còn sống, sau khi bể hụi thì dầu thảo chưa trả tiền hụi cho bà, nay bà thống nhất để bà Á khởi kiện bà L, sau đó giữa bà với bà Á sẽ tính toán hụi với nhau.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 03/12/2021 bà Sơn Thị Sa R trình bày: Bà có tham gia góp hụi do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo dây hụi ngày 21/02/2020 loại hụi 5.000.000 đồng có 15 hụi viên một tháng khui hai lần, nhưng cụ thể thì bà không nhớ chính xác, sau khi bể hụi thì giữa bà với bà Á có ngồi tính toán tiền hụi thì bà Á có

còn nợ tiền hụi của bà, nhưng đến nay vẫn chưa trả, nay bà thống nhất để bà Á kiện bà L, bà không tranh chấp hay khiếu nại gì đối với việc bà Á kiện bà L.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 03/12/2021 bà Huỳnh Thị Sa M trình bày: Bà có tham gia góp hụi do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo nhưng cụ thể dây hụi nào bao nhiêu dây, bao nhiêu phần thì bà không nhớ, vì bà tham gia rất nhiều dây, và hiện nay bà Á có còn nợ tiền hụi của bà hay không thì bà cũng không biết, còn phần bà thì có nợ của bà Á hay không thì không biết, nhưng hiện nay bà Á vẫn đến để đòi tiền hụi của bà, nay bà không có tranh chấp gì đối với việc bà Á kiện bà L.

Ý kiến trình bày của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, riêng bị đơn chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử

Áp dụng Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 468 và Điều 471 bộ luật dân sự

Áp dụng Điều 27, 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Áp dụng nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tóa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà SơnThị Á. Buộc chị Thạch Thị Kim L và ông Sơn Sa M phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền hụi cho bà Sơn Thị Á tổng cộng 14 dây 27 phần với tổng số tiền là 383.040.000 đồng của dây hụi 21/02/2020 loại hụi 5.000.000 đồng một tháng khui hai lần có 15 hụi viên do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo.

Các tài liệu chứng cứ tình tiết của vụ án:

Tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp: danh sách hụi dây hụi ngày 21/02/2020 loại hụi 5.000.000 đồng một tháng khui hai lần có 15 hụi viên do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo (dây hụi số 02; 04; 07; 09 ; 10; 15; 18; 21; 23; 25; 26; 28; 29; 30)

Tài liệu chứng cứ do bị đơn cung cấp: bản tự khai

Tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập: Lời khai của các hụi viên còn sống trong dây hụi ngày 21/02/2020 loại hụi 5.000.000 đồng một tháng khui hai lần có 15 hụi viên do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo (dây hụi số 02; 04; 07; 09 ; 10; 15; 18; 21; 23; 25; 26; 28; 29; 30)

Những tình tiết các đương sự thống nhất:

Bà Thạch Thị Kim L và ông Sơn Sa M thừa nhận có tham gia góp hụi các dây hụi mà bà Á khởi kiện và thừa nhận có bỏ thăm hốt hụi, thừa nhận có nợ tiền hụi của bà Á như đơn khởi kiện của bà Á.

Các hụi viên tham gia góp hụi còn sống thống nhất để bà Á kiện bà L, không có tranh chấp gì đối với việc bà Á kiện bà L.

Những tình tiết các đương sự không thống nhất: bà L và ông Sa M cho rằng không còn tài sản để trả nợ nên không đồng ý trả nợ cho bà Á.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Sơn Sa M có đơn xin giải quyết vắng mặt và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có yêu cầu giải quyết vắng mặt căn cứ vào Điều 227; 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về xác định tư cách người tham gia tố tụng: quá trình tố tụng Tòa án xác định các thành viên góp hụi còn sống là người làm chứng, tuy nhiên sau khi làm việc với một số thành viên hụi còn sống thì họ xác nhận sau khi bể hụi thì đầu thảo bà Sơn Thị Á không có tính toán tiền hụi cũng như chưa trả số tiền hụi sống cho các hụi viên còn sống, vì vậy việc giải quyết vụ án sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của những người này nên căn cứ vào khoản 4 Điều 68 Bộ luật tố tụng Dân sự xác định các hụi viên còn sống trong dây hụi ngày 21/02/2020 loại hụi 5.000.000 đồng một tháng khui hai lần có 15 hụi viên do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo (dây hụi số 02; 04; 07; 09 ; 10; 15; 18; 21; 23; 25; 26; 28; 29; 30) là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa anh Đỗ Hiếu Ng là người đại diện ủy quyền cho bà Sơn Thị Á yêu cầu chị Thạch Thị Kim L và ông Sơn Sa M phải có trách nhiệm trả cho cho bà Á số tiền 14 dây 27 phần với tổng số tiền là 383.040.000 đồng của dây hụi ngày 21/02/2020 loại hụi 5.000.000 đồng một tháng khui hai lần có 15 hụi viên do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo bà Á không yêu cầu tính lãi cụ thể:

1. Dây hụi số 02 là 01 phần là 15.390.000 đồng;

2. Dây hụi số 04 là 02 phần số tiền là 29.880.000 đồng;

3. Dây hụi số 07 là 02 phần số tiền là 42.390.000 đồng;

4. Dây hụi số 09 là 02 số tiền là 21.690.000 đồng;

5. Dây hụi số 10 là 02 phần số tiền là 27.810.000 đồng;

6. Dây hụi số 15 là 02 phần số tiền 19.710.000 đồng;

7. Dây hụi số 18 là 02 phần số tiền là 24.840.000 đồng;

8. Dây hụi số 21 là 02 phần số tiền là 23.940.000 đồng;

9. Dây hụi số 23 là 02 phần số tiền là 47.340.000 đồng;

10. Dây hụi số 25 là 02 phần số tiền là 28.620.000 đồng;

11. Dây hụi số 26 là 02 phần số tiền là 30.150.000 đồng;

12. Dây hụi số 28 là 02 phần số tiền là 18.090.000 đồng;

13. Dây hụi số 29 là 02 phần số tiền là 26.640.000 đồng;

14. Dây hụi số 30 là 02 phần số tiền là 26.550.000 đồng;

[4]. Quá trình tố tụng chị Thạch Thị Kim L thừa nhận có tham gia góp hụi có bỏ thăm hốt hụi các dây hụi mà bà Á khởi kiện và thừa nhận sau khi bể hụi không có đóng tiền hụi cũng như trả cho bà Á số tiền hụi mà bà Á đã giao.

[5]. Đối với ý kiến của anh Sơn Sa M là chồng của chị Thạch Thị Kim L cho rằng hiện nay vợ chồng đã bán toàn bộ tài sản để trả nợ nên nay không còn khả năng để trả cho bà Á nữa. Chị L thừa nhận sau khi bể hụi thì không có trả tiền hụi hốt cho bà Á, mặc khác hiện nay giữa anh Sa M và chị L vẫn còn tồn tại mối quan hệ vợ chồng. Từ đó có cơ sở buộc chị Thạch Thị Kim L và anh Sơn Sa M phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền hụi cho bà Sơn Thị Á.

[6]. Đối với các thành viên góp hụi còn sống một số hụi viên xác nhận sau khi bể hụi thì bà Á có trả tiền hụi sống, một số hụi viên thì cho rằng cấn trừ hụi sống, hụi chết, một số hụi viên thì đầu thảo chưa trả tiền hụi mà họ đã góp vào tuy nhiên các hụi viên đều có ý kiến thống nhất để bà Á khởi kiện bà L, sau đó các bên sẽ tính toán lại với nhau và không có tranh chấp gì đối với việc bà Á khởi kiện bà L. Xét thấy đây là sự tự nguyện của các hụi viên không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên được Tòa án ghi nhận.

[7]. Từ những phân tích trên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Sơn Thị Á, chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần

[8]. Về án phí: buộc chị Thạch Thị Kim L và anh Sơn Sa M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 68; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 468 và Điều 471 bộ luật dân sự

Căn cứ Điều 27, 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tóa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Sơn Thị Á.

2. Buộc chị Thạch Thị Kim L và anh Sơn Sa M phải có trách nhiệm trả cho bà Sơn Thị Á tổng số tiền hụi 14 dây hụi 27 phần (dây hụi số 02; 04; 07; 09 ; 10; 15; 18; 21; 23; 25; 26; 28; 29; 30) với tổng số tiền là 383.040.000 đồng khui ngày 21/02/2020 loại hụi 5.000.000 đồng một tháng khui hai lần có 15 hụi viên do bà Sơn Thị Á làm đầu thảo.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (là thành viên góp hụi còn sống) không có tranh chấp gì đối với số tiền bà Á kiện bà L và ông Sa M nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Buộc chị Thạch Thị Kim L và anh Sơn Sa M phải chịu 19.152.000 đồng án phí sơ thẩm. Nguyên đơn bà Sơn Thị Á không phải chịu án phí hoàn trả cho bà Sơn Thị Á số tiền 744.750 đồng biên lai thu tiền 0001360; Số tiền 621.000 đồng biên lai thu tiền 0001361; Số tiền 1.183.500 đồng biên lai thu tiền 0001362; Số tiền 598.500 đồng biên lai thu tiền 0001363; Số tiền 663750 đồng biên lai thu tiền 0001364; Số tiền 452.250 đồng biên lai thu tiền 0001365; Số tiền 666.000 đồng biên lai thu tiền 0001366; Số tiền 753.750 đồng biên lai thu tiền 0001367; Số tiền 695.250 đồng biên lai thu tiền 0001368; Số tiền 492.750 đồng biên lai thu tiền 0001369; Số tiền 747.000 đồng biên lai thu tiền 0001370; Số tiền 542.250 đồng biên lai thu tiền 0001371; Số tiền 1.059.750 đồng biên lai thu tiền 0001373; Số tiền 384.750 đồng biên lai thu tiền 0001374 cùng ngày 28 tháng 12 năm 2020 cùng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- CCTHADS huyện Tiểu Cần;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Thị Thu Hiền